

Số: 1053 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định trách nhiệm và thời hạn hoàn thành của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai xây dựng danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Để giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp và các phong tục, tập quán, của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng danh mục phong tục tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân về việc xây dựng, duy trì phong tục tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình và tiến hành khảo sát, lập danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân về việc xây dựng, duy trì phong tục tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Dân tộc; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Khảo sát, thống kê, lập danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn, gửi Sở Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: **Quý II năm 2019.**

2. Thực hiện lấy ý kiến vào danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc

a) Căn cứ tình hình thực tế tổ chức lấy ý kiến với sự tham gia các cơ quan liên quan và các vị là người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian tổ chức: **Quý III năm 2019.**

b) Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Thời gian tổ chức: **Quý III năm 2019.**

c) Thẩm định Danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thời gian thực hiện: **Quý IV năm 2019**

3. Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: **Quý IV năm 2019.**

4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

- Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, Sở Tư pháp, các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng dự toán thực hiện Chương trình hành động, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

III. TỜ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

- Lập dự toán kinh phí triển khai xây dựng danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình được áp dụng trên địa bàn tỉnh trong dự toán ngân sách sự nghiệp của ngành tại thời điểm lập dự toán, gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Ban Dân tộc và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc lập danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của cơ quan chủ trì, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai xây dựng danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình được áp dụng trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện rà soát, lấy ý kiến vào danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc tại tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Lấy ý kiến của người có uy tín trong đồng bào dân tộc tham gia xây dựng vào danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc; vận động, khuyến khích họ thực hiện, duy trì các tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình của dân tộc mình.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Báo cáo danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc tại địa phương gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) trước ngày 10/06/2019 để tổng hợp.

- Bố trí kinh phí cho Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa – thông tin, Phòng Dân tộc để đảm bảo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
 - Cục Công tác phía Nam (BTP);
 - TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Các Sở: TP, TC, VH, TT&DL;
 - Ban Dân tộc tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - VPUB: LĐ, VXNV;
 - Lưu: VT, TCDNC. TXS
- (b/c)



Lưu Xuân Vĩnh